

Những kỷ niệm với hai thầy Tăng văn Chương, Cố Tổng Giám Thị và Lê văn Khiêm – Phụ Tá Tổng Giám Thị Petrus Ký

Tổng Hợp



Ô. Tấn-văn-Chương (Pháp-văn)

Thầy Tăng văn Chương (Nguồn: Đặc San Petrus Ký 1972- 1973)

Nền tảng Nho giáo dựa theo năm quyền kinh điển gọi là Ngũ Kinh, thì nền tảng của Petrus Ký cũng dựa một phần vào “Ngũ Chương”. Đó là năm thầy Chương sau đây, kể theo thứ tự tuổi tác:

1) Thầy Tăng văn Chương (Giáo Sư Vật Lý, Pháp văn và Tổng Giám Thị).

2) Thầy Bùi Trọng Chương (Giáo Sư Công Dân Giáo Dục). Thầy Bùi Trọng Chương, hiện định cư tại Oregon, cho biết khi thầy từ Bắc vào dạy tại Petrus Ký vào năm 1953, thầy Tăng văn Chương đã dạy tại Petrus Ký rồi.

3) Thầy Nguyễn Tăng Chương (Giáo Sư Pháp văn) hiện định cư tại Toronto, Canada. Thầy đã làm chủ nhiệm kiêm chủ bút nguyệt san Sóng tại Toronto, Canada và hiện giờ đã

về hưu. Thầy Chương đùa “lúc trước tôi dạy văn, bây giờ dạy võ” bởi thầy cô cùng dạy Tài Chi vào cuối tuần tại hội phụ nữ Việt Nam Toronto.

4) Thầy Lê văn Chương (Giáo Sư Việt văn, hiện định cư tại Melbourne) và

5) Thầy Dương Ngọc Sum tại Nam California cho biết có một thầy Chương thứ năm mà thầy Sum không nhớ họ đã dạy Pháp văn cho thầy Sum tại trường vào các năm 1948 – 1949, nhưng sau đó thầy này sang Pháp du học và không trở lại dạy tại trường. Nếu các thầy cô cũng như bạn bè có tin, xin bổ túc giùm.

Trong trường đã có sự nhầm lẫn về hai thầy Tăng văn Chương và Nguyễn Tăng Chương vì tên của hai thầy đều có Tăng, có Chương và hai thầy lại cùng dạy môn Pháp văn. Nếu kể luôn bác Nguyễn ngọc Chương (lao công của trường) thì trường có đến Lục Chương.

Tôi còn nhớ trong một cuộc hội liên trường, một thân hữu Petrus Ký đã khen ngợi học trò Petrus Ký:

- *Học trò trường Petrus Ký các anh giỏi quá. Đi đâu cũng nghe tiếng về học sinh Petrus Ký.*

Tôi gài đầu:

- *Anh dựa vào thống kê và cho lời khen này thì tôi được thom lây, thành thật cảm ơn. Nhưng nếu kết luận rằng học trò Petrus Ký thông minh hay giỏi hơn học trò các trường khác thì tôi không dám nhận. Bởi bạn bè của tôi, cả nam lẫn nữ, thuộc các trường đều xuất chúng. Tuy nhiên có thể anh nghe nhiều về Petrus Ký vì ngoài sự chuyên cần, bọn tôi tôn trọng kỷ luật, kính nể thầy cô, tôn trọng ý kiến cá nhân của bạn bè và cố nương nhau mà học nên đưa dờ nhất cũng có chút trình độ để kiếm ăn đồ thôi.*

Khi nói về kỷ luật thì học trò Petrus Ký sẽ khó quên các thầy cô Giám Thị của trường. Bài viết ngắn này xin dành để tưởng nhớ thầy Tăng văn Chương và thầy Lê văn Khiêm, cố Tổng Giám Thị và Phụ Tá Tổng Giám Thị Petrus Ký.

Cô Thu Hà, vợ của thầy Phạm Ngọc Đăng tại Đức Quốc, cho biết vào năm 1947, thầy Chương đã dạy cô tại trường Tiểu Học Tôn Thọ Tường nằm trên đường Trần Hưng Đạo.

Tại Petrus Ký, thầy Chương dạy Vật Lý rồi Pháp văn nhưng bạn bè đồng lứa của tôi tại Petrus Ký vào các năm 1965 – 1972, chỉ biết thầy Chương là thầy Tổng Giám Thị vì thầy đảm nhiệm chức vụ này từ khi bọn tôi vào trường khi thầy Nguyễn Thanh Liêm còn làm Hiệu Trưởng (1963- 1965) cho đến thời thầy Hiệu Trưởng Bùi Vĩnh Lập (1971 – tháng Giêng 1973).



Lớp 12B7, niên khoá 63- 70 chụp chung với thầy Chương (đeo kính đen), thầy Hiệu Trưởng Trần Ngọc Thái (chắp tay sau lưng, đứng bên phải thầy Chương) và thầy Nguyễn Sỹ Thân (đứng bên phải thầy Thái) [Nguồn: anh Phạm Hữu Chương, 12B7, lớp 1963- 1970, là anh đứng bên trái thầy Chương, cách một người]

Thầy Chương rất có uy tín trong trường và các thầy cô đều kính nể thầy. Thầy Hiệu Trưởng Nguyễn Thanh Liêm thương và quý thầy Chương vì hai thầy quen biết nhau khi

thầy Liêm và thầy Chương còn là Hiệu Trưởng và Tổng Giám Thị của trung học Trịnh Hoài Đức nên thầy Liêm gọi thầy Chương là “bác Chương” dù không có họ hàng.



Lớp 12B7, niên khoá 63- 70 chụp vào ngày ra trường tháng 7/1970 với thầy Tăng văn Chương [Nguồn: anh Phạm Hữu Chương, người đứng tận cùng bên trái]



Lớp 12B6 (niên khoá 1971 -1972) chụp chung với thầy Tăng văn Chương. Chỉ nhận ra Mai viết Kinh Luân, Trần Mạnh Tuấn, Trịnh Việt Thảo, mong các bạn bổ túc thêm [Nguồn: Nguyễn văn Bá, 12B6, lớp 1965 – 1972]

Thầy Liêm viết:

- Thầy Liêm cũng đã từng dạy anh Tăng Kim Quân, con trai của thầy Chương, tại Petrus Ký.

Mọi thầy đều không nhớ ngày sinh của thầy Chương, nhưng thầy Liêm cho biết:

- Khi thầy về làm Hiệu Trưởng Petrus Ký và thầy Chương làm Tổng Giám Thị thì thầy Chương đã đến tuổi về hưu nhưng thầy và các thầy Hiệu Trưởng kế tiếp tìm đủ mọi cách giữ thầy Chương lại giúp cho trường vì lòng tận tụy và kinh nghiệm của thầy.

Thầy Hiệu Trưởng Trần văn Nhơn cho biết thầy Chương ra trường Sư Phạm (École Normale) tại số 7, Nguyễn Bình Khiêm. Cũng cần nên biết là trường Sư Phạm được thành lập vào ngày 1 tháng 1 năm 1871 và vị Hiệu Trưởng đầu tiên của trường là cụ Petrus Trương Vĩnh Ký.

Thầy Hiệu Trưởng Bùi Vĩnh Lập là học trò của thầy Chương tại Petrus Ký đã nhớ:

- Thầy Chương đã dạy thầy môn Pháp văn năm Đệ Thất tại Petrus Ký. Thầy còn nhớ thầy Chương rất thích câu truyện tình lãng mạn "Le Cid" của Pierre Corneille nên gần như thầy thuộc lòng. Sau khi giảng bài xong cho học trò, thầy Chương thường dành giờ kể truyện và đám học trò say mê lắng nghe. Và thầy Lập cũng cho biết thêm:

- Chính thầy Chương là người thuyết phục thầy Lập vào ban Điều Hành của trường, rồi sau đó lên làm Hiệu Trưởng sau này. Nếu không có ý kiến của thầy Chương thì thầy Lập chỉ thích nghề dạy học.

Thầy Lập còn giữ hai kỷ vật chứa đựng tình cảm thật sâu đậm giữa thầy (thầy Chương) và trò (thầy Lập) mặc dầu sau này thầy Lập lên làm Hiệu Trưởng và theo trách nhiệm thì thầy Lập là thượng cấp của thầy Chương.

1) Kỷ vật thứ nhất: Đầu tháng Giêng 1973, thầy Lập nhận học bổng Colombo đi du học tại Sydney thì cuối tháng Giêng, thầy Chương gửi qua Úc tặng thầy Lập tờ báo Xuân Petrus Ký với thủ bút:

*Nhớ bỏ nhà nên mượn báo Xuân gửi đến bỏ
lòng tưởng nhớ*

Tặng văn Chương (ký tên)

Rồi thầy Chương viết thêm:

Vì gấp quá nên không có đủ giáo sư.

Ý thầy Chương cho thầy Lập biết là vì gấp rút nên chỉ lấy được chữ ký của các thầy Hiệu Trưởng Nguyễn Minh Đức (lên thế thầy Lập), Nguyễn Ngọc Diễm, Trần Châu Hồ, Lê Hồng Đức, Phạm Ngọc Đảnh, Nguyễn Thủy Hà, Quách Phong Thuận, Hoàng Ngọc Qui, Huỳnh Hữu Thọ (Phụ Tá Tổng Giám Học), Nguyễn văn Muôn (Phụ Tá Tổng Giám Thị), Trần Quang Nhân (Tổng Giám Thị, khi thầy Chương về hưu), Hà Đức Tài (Trưởng Phòng Hành Chánh), Trần Công Hoàng và Huỳnh Kim Báu đồng ký tặng thầy Lập.

Cũng trong tờ báo Xuân ấy, thầy Phạm Ngọc Đảnh biết thầy Lập cô đơn bên đất Úc nên cũng dặn dò thầy Lập:

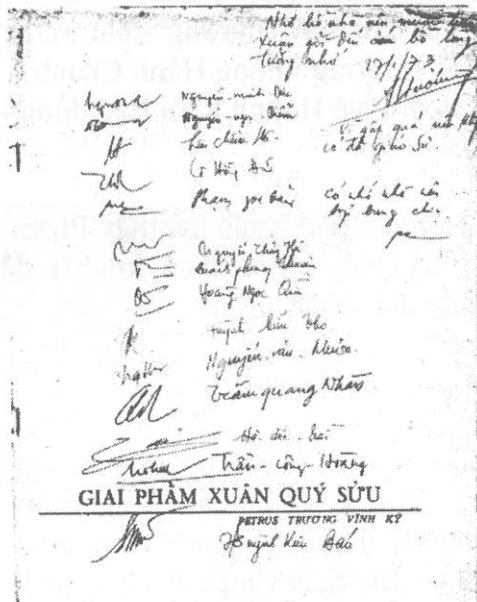
Có nhớ nhà nên bóp bụng chịu.

2) Kỷ vật thứ nhì: Thầy Chương rất thích đi câu cá. Trước khi thầy Lập đi Úc, thầy Chương căn dặn thầy Lập khi đến nơi, nhớ mua giùm cho thầy Chương vài cuộn nhợ để thầy Chương đi câu. Thầy Lập đã mua vài cuộn nhợ dành để làm quà cho thầy Chương, nhưng sau 4/75, thầy Lập ở lại Úc và thầy Chương sau đó qua đời tại Việt Nam vì thế tháng Giêng 1973 là lần cuối thầy Lập gặp thầy Chương. Thầy Lập khi hứa gửi tặng tôi trang giấy mang chữ ký thầy cô Petrus Ký mà thầy đã gìn giữ cẩn thận 35 năm qua (kỷ vật thứ nhất) đã ngậm ngùi:

- Hiện giờ thầy vẫn còn giữ những cuộn nhợ đó, em biết không?

Thầy Dương Ngọc Sum (Nam California) cũng cung cấp một số thân tin về thầy Chương:

- Thầy Chương quê ở Trảng Bàng (Tây Ninh). Ngoài nhà cửa, đất đai tại Trảng Bàng, thầy Chương còn có một ngôi nhà gạch khá rộng rãi, chung quanh có vườn tược tại Bà Chiểu (Gia Định). Ngôi nhà này tọa lạc phía sau viện Ung Thư Gia Định, là nơi thầy và gia đình trú ngụ khi đi dạy học. Chỉ những khi nghỉ Tết hoặc bãi trường, thầy Chương mới về quê Trảng Bàng. Mỗi ngày từ Bà Chiểu ra trường dạy học, thầy Chương sử dụng chiếc Mobylette đen (về sau Việt Nam mới nhập cảng loại Mobylette màu vàng).



Giáo sư Petrus Ký đồng ký tặng thầy Bùi Vĩnh Lập Giải Phẩm Xuân Quý Sửu 1973 [Nguồn: thầy Bùi Vĩnh Lập]

Như thầy Liêm viết, khi nhận chức Tổng Giám Thị tại Petrus Ký, thầy Chương cũng đã đứng tuổi. Vì phải trông nom trật tự, an ninh cho trường, và cũng một phần vì thầy không muốn lái xe từ nhà thầy tại Bà Chiểu đến trường mỗi ngày vừa mệt nhọc lại tốn kém xăng nhớt nên thầy Chương đã dùng căn lầu bỏ trống của trường, đối diện với thư viện để làm nơi tạm nghỉ. Chiều thứ Bảy thầy Chương mới về Bà Chiểu, sáng thứ Hai

trở vô trường. Trong tuần, thầy Chương tự nấu nướng chút ít dùng cái bếp điện nhỏ. Thầy Chương bảo thầy Sum:

- Ăn qua loa, già rồi ăn uống đâu có bao nhiêu.

Học trò Petrus Ký “ngại” thầy Chương lắm lắm. Mỗi sáng, thầy thức dậy sớm, tự pha cà phê để uống, rồi khoác chiếc áo “bành tô” (paletot) màu trắng hay màu hột gà, xuống đứng tại cổng ra vào của học sinh, để phụ giúp quý thầy Giám Thị trông coi học sinh vào trường. Tôi còn nhớ lúc đó thầy Lê văn Khiêm là Phụ Tá Tổng Giám Thị của trường. Trong khi thầy Chương dáng nghiêm túc, ít cười, cao to, mập mạp, da hơi ngăm đen, luôn đeo cặp kính dâm, mang cà vạt đậm màu như thể là nhân viên FBI, ai thấy cũng sợ thì thầy Khiêm có vẻ hiền hơn.

Vì nhận được tin về thầy Lê văn Khiêm rất gần đây nên phần viết về thầy không được nghiên cứu chu đáo, nhóm chủ trương tập bài viết thành thật xin lỗi.



Thầy Lê văn Khiêm [Nguồn: Lê Trung Trực]

Thầy Khiêm cao cũng ngang ngang với thầy Chương tuy nhiên hơi ốm hơn tí. Trước khi đảm nhiệm chức vụ Phụ Tá Tổng Giám Thị, thầy Khiêm đã dạy Hóa Học tại trường và sau này thầy cũng dạy thêm Pháp văn vào các lớp đêm Petrus Ký. Rất tiếc thầy Khiêm qua đời năm bọn tôi ra trường, 1972, khi thầy vừa 60.

Một niềm hãnh diện của thầy Khiêm là cô Lê thị Phương Chi, thứ nữ của thầy, là một trong những học sinh xuất sắc nhất của trường Gia Long. Cô Phương Chi đậu Tốt Nghiệp Tài 2 vào năm 1971 và sau đó nhận học bổng du học tại Tây Đức, Tiến Sĩ Hóa Học. Hiện giờ cô Phương Chi đã xuống tóc bỏ việc Đồi lo việc Đạo với pháp danh Song Nghiêm.

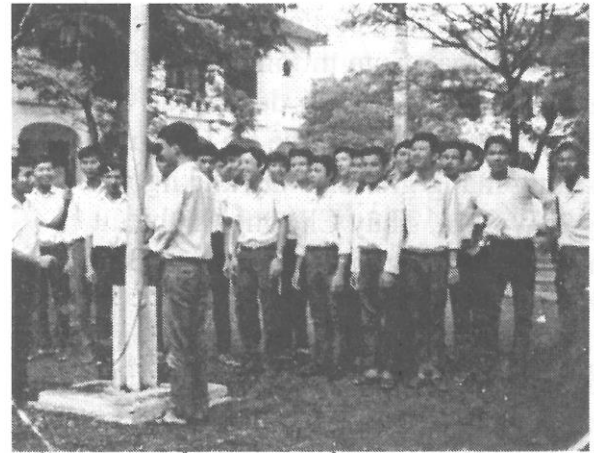


Chị Phương Chi, cô Dương Xuân Lang (vợ thầy Khiêm) và Trục [Nguồn: Lê Trung Trục]

Sau này tôi mới biết thêm rằng Lê Trung Trục, một trong những hội viên nòng cốt của hội Ái Hữu Petrus Ký tại Âu Châu, và từng giữ chức vụ Tổng Thư Ký và Webmaster nhiều năm nay, là con trai của thầy Khiêm.

Mỗi sáng vào học, học trò đều phải đi qua các trạm kiểm soát của các thầy Giám Thị. Nín thở khi đi ngang qua các thầy. Đi cho nhậm lệ vì chẳng biết lúc nào bị gọi lại để kiểm soát. Học sinh nào ăn mặc không đúng nội quy, mặc áo không bỏ vào quần, phù hiệu đeo không đúng trên túi áo hoặc đeo lưng lửng, mặc quần ống loa hay quần jean đi học, quần lủng lỗ vì nghịch phá hay quá bạc màu, mang dép lẹp xẹp, tóc để dài quá gáy hoặc không chải thẳng thớm, v.v.. thì thế nào cũng bị chặn và hôm sau phải lên trình diện xem những gì vi phạm đã được sửa đổi, còn không thì sẽ được “giấy cảnh cáo” mang về trình cha mẹ.

Sau khi học trò đã vào trường, cổng đã đóng, thầy Chương và thầy Khiêm mới lên đứng chung với các thầy trong ban Giám Hiệu tại hành lang danh dự để dự lễ thượng kỳ trước khi vào văn phòng làm việc.



Lễ chào quốc kỳ [Nguồn: Phạm Hữu Chương]

Buổi chiều, thầy Chương và thầy Khiêm lại chia phiên ra đứng tại cổng nhà xe để trông chừng học trò ra về và để tránh tình trạng chuông hết giờ chưa reng, học sinh đã trốn về trước.

Nhớ về chuyện trốn học về trước, Thầy Sum kể lại một câu chuyện vui về một người bạn Petrus Ký của thầy, bác sĩ Đặng Như Tây (1), đã có với thầy Chương. Bác sĩ Đặng Như Tây tướng nhỏ con nhưng lại rất nghịch ngợm. Một buổi chiều tan học, trong khi bạn bè đang sắp hàng, bác sĩ Đặng Như Tây ôm cặp bỏ chạy ra cổng bị thầy Chương bắt lại:

- Ê, ê, chạy đi đâu?

(Bác sĩ) Đặng Như Tây nhanh trí:

- Dạ thưa, con đi đón anh con.
- Anh mày tên gì?
- Anh con tên Đặng Như Tây.
- Vậy ra cổng mà đợi.

Thế là (Bác sĩ) Đặng Như Tây ra cổng tỉnh bơ rồi dọt về luôn một mạch.

Mặc dầu thầy Sum không có học với thầy Tăng văn Chương, thầy Sum cũng rất kính mến và thân thiết với thầy Chương và ngược lại, thầy Chương cũng mến thầy Sum, nhất là trong khoảng thời gian thầy Chương ở trên căn lầu bỏ trống. Sau giờ học, vì thầy Sum ở trong chung cư Petrus Ký phía sau trường nên thầy Sum thường nán lại trò chuyện với thầy Chương để thầy đỡ buồn. Thầy Chương cuối tuần về Bà Chiểu ra, lần nào cũng mang giỏ mận hay khế ngọt để tặng thầy Sum. Thầy Chương thích câu cá nên hay rủ thầy Sum đi câu tại cầu Bình Lợi hay cầu Rạch Chiếc.

Thầy Sum cũng nhắc về cách bắt tay hơi đặc biệt của thầy Chương. Khi bắt tay, thầy Chương chia vài ngón tay ra, bắt động, ai muốn bắt thì bắt, muốn nắm thì nắm, muốn siết thì siết, muốn giục giặc thì giục giặc, ai biết thì hiểu đó là thói quen của thầy Chương, nhưng người lạ thì có thể nghĩ thầy Chương “thiếu nhiệt tình”.

Thầy Chương là một người tốt bụng, thương học trò nhưng vì trách nhiệm nên thầy ít biểu lộ tình cảm vì thế học trò Petrus Ký ít ai biết những đức tính này.

Anh Hoàng Mạnh Hùng Dũng (12B5, thuộc lớp 1963- 1970) đã nhớ về thầy Chương:

Học trò Petrus Ký mà bọn em không nhớ thầy Tăng văn Chương thì có lẽ ngày xưa ở Petrus Ký, các em hiền quá đấy. Chứ mấy đứa ‘ôn hoàng dịch lệ’ như bọn anh, đều đã ít nhiều ném qua những cái tát và “xi vả” của thầy Chương. Bọn học trò ai ai cũng ngán thầy Chương hết bởi bọn anh đã:

Một lần anh để tóc hơi dài dài một chút (theo phong trào Beattles mà ly) nên bị bắt phạt. Ngày hôm sau anh cạo trọc đầu nhẵn thín, vào trường bạn bè bái phục, các thầy hơi ngạc nhiên nhưng anh phải trốn các cô bạn gái cho đến khi tóc ra lại.

Một lần khác, anh bị bắt vì đi sandal mà không xõ giây đằng hoàng, thì ngay ngày hôm sau anh mang guốc đi học. Đi trên hành lang, cố tình đi lộc cộc cho thật kêu, và anh em được một trận cười thỏa thích.

Chuyện học trò Petrus Ký mang guốc đi học cũng đã được lập lại bởi anh em 12B8 vào năm 1972:

Vào năm 1972 chắc các bạn còn nhớ điều lệ trường là cấm mang dép Nhật Bản; đi học chỉ được mang giày Bata mà thôi. Chúng ta thường là sau khi cất và khóa xe thì đi vào cửa hông để lên lớp thì phải qua trạm kiểm tra của thầy Đăng văn Cơ (nickname là "già Cơ" hay "Cafe Noir") thì bạn Ngô 12B8 - tuyên thủ Vũ Cầu của trường - thay vì giày Bata lại mang đôi guốc Vong to to bỏ đi nên lớp cốp cho thầy Cơ thấy sau đó bỏ chạy lên lớp với vẻ mặt đầy điều cợt như muốn nói rằng: "guốc Vong đâu có cấm thầy". Vừa chạy, vừa nện, vừa dậm cho thật kêu. Hình ảnh ấy mỗi khi nghĩ đến tôi cảm thấy thật là thân thiết và không khỏi mỉm cười dù đã hơn 30 năm. Thầy Cơ biết mặt Ngô cho nên gần tới giờ đóng cửa trường thì lên lớp 12B8 gọi hấn ta ra. Ngô bước một cách nghiêm trang từ trong lớp ra với đôi giày Bata mượn của ai đó và mặt thì đầy vẻ tiểu lâm. Tôi tưởng Ngô phen này phải lãnh mấy tuần cấm túc nhưng không biết vì sao anh ta được tha sau khi được thầy Cơ lên lớp về lễ nghĩa cũng như luật lệ nhà trường. Có lẽ vì các thầy trong ban Giám Hiệu không nghĩ rằng bọn con trai dám mang guốc đi học nên trong điều lệ của nhà trường không cấm đoán việc này? (trích từ bài viết “Hậu Sinh Khả Ô” của Vương Hồng Hải trong PetrusKy Connection).

Chọc thầy Chương và các thầy Giám Thị thì chọc, nhưng anh Dũng còn nhớ, có một lần, thầy đã tâm sự với các anh:

- Tụi con ráng học lên, chứ nếu không, phải đi quân dịch, mà lỡ có chết đi, thì là tội cho Cha Mẹ lắm.

Thầy vừa nói, vừa rơm rớm nước mắt. Đến lúc đó, anh Dũng và bạn bè mới biết thầy chỉ “hách xì xằng” để bọn mình chịu khó học hành, và thật ra thầy thương anh em mình lắm lắm.

Anh Hoàng Mạnh Hùng Dũng khen bọn tôi hiền, vì anh không biết chuyện Trịnh Việt Thảo (MC Việt Thảo) và tôi đã “rock and roll” trường vào đầu năm 1972.

Niên khóa 71 -72, Nguyễn văn Tấn (12B6, hiện định cư tại Montréal) được bầu Trưởng Khối Xã Hội của trường. Tấn to con nhưng hiền và ít nói. Tôi trái lại, láu táu, nhiều ý kiến, nhất là muốn đổi mới những hoạt động xã hội của trường. Vì thế sau khi ngầm giúp Tấn một thời gian rồi không biết lúc nào tôi trở thành “phụ tá Trưởng Khối Xã Hội” cho Tấn với nhiều đặc quyền của một học sinh trong ban Đại Diện. Đôi khi tôi muốn “trốn lớp” thì đều có giấy sẵn sàng trong túi để trình cho các thầy:

- *Dạ thưa, con phải lên văn phòng để làm công tác cho trường.*

Thầy Vũ Đình Lưu, giáo sư hướng dẫn của 12B6, đã nhiều lần cảnh cáo sự chảnh mông của tôi vì thầy thương và lo tôi sẽ rớt Tú Tài và phải đi nghĩa vụ quân sự.

Việt Thảo là một học sinh xuất sắc từ Cà Mau được chọn vào 12B6 Petrus Ký, năm 1971 - 1972. Việt Thảo là ma mới, không quen ai tại Petrus Ký nhưng lại nhiều thiện chí hoạt động. Tôi đang làm xã hội cần người trợ giúp vì thế Việt Thảo và tôi có cơ hội quen nhau. Sau này khá thân rồi, tôi mới biết rằng Việt Thảo và tôi có nhiều điểm tương đồng.

Tôi nhớ nhất một việc mà Việt Thảo đã đề nghị và kết quả là hai đứa đã phải lên văn

phòng trình diện thầy Chương. Việt Thảo bàn với tôi:

- *Anh em chỉ biết học. Tại sao bọn mình không tổ chức một chương trình nhạc giúp vui để phá tan cái bầu không khí quá nghiêm trọng của trường?*

Đọc đến đây chắc bạn bè đã đoán ra khi nào MC Việt Thảo bắt đầu đời nghệ sĩ?

Sau khi Việt Thảo đề nghị, tôi không thăm dò ý kiến của Dương Minh Dũng là Tổng Thư Ký lúc ấy cũng như Nguyễn văn Tấn về việc tổ chức chương trình nhạc giúp vui này vì tôi biết cả hai chắc chắn sẽ không chấp thuận. Cho đến bây giờ, tôi vẫn không biết vì sao tôi lại “dám” làm việc này vì tôi là đứa rất nhút nhát. Một hôm, sau khi dự lễ chào cờ, tất cả học sinh đã vào lớp, Việt Thảo và tôi hai đứa lui cui mang haute parleur cùng máy nhạc ra lắp ráp tại hành lang danh dự và phát thanh nhạc rock and roll trên hệ thống truyền thanh của trường. Khi tiếng nhạc được phát ra giữa giờ học, tất cả bọn học trò xôn xao không biết chuyện gì nên tỏa ra ngoài hành lang nghe ngóng, vỗ tay, huýt sáo ầm ỹ.

Thầy Giám học Cam Duy Lễ cùng thầy Tăng văn Chương từ trên văn phòng giận dữ chạy ra:

- *Bọn bây làm loạn mà.*

Việt Thảo và tôi được thưởng giấy cấm túc. Lúc ấy tôi lo hai chuyện: thứ nhất không biết làm sao về nhà giải thích cho ba má tôi về việc này và thứ hai tôi nghe anh em xóm nhà lá trong lớp cho biết những đứa bị cấm túc sẽ có điểm xấu trong hồ sơ hạnh kiểm và hết có hy vọng xin du học sau này.

Hôm nay tôi khấn nguyện hương hồn của thầy Tăng văn Chương và xin thầy thứ tội vì tôi phạm kỷ luật đến hai lần. Lần thứ nhất, tội vi phạm nội quy trường ở trên và tội thứ

nhì là nhận giấy ký phạt rồi không đi cấm túc..... Bởi hai chị Võ Thị Kim Nhung và Đỗ Thị Kim Huệ, thư ký văn phòng Hiệu Trưởng và Giám Học của Petrus Ký lúc bấy giờ, thương tôi như em và sau khi hai chị biết bọn tôi bị phạt chỉ vì muốn “giúp vui” cho học sinh trong trường, hai chị đã “thủ tiêu” giấy cấm túc của tôi và Việt Thảo.

Thầy Tăng văn Chương có thể đã hưu trí sau khi bọn tôi ra trường vào năm 1972 vì trong kỳ yếu Petrus Ký 1972- 1973, thầy Trần Quang Nhân đã đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám Thị, thay thầy Chương. Và khi thầy Lê văn Khiêm qua đời vào năm 1972, thầy Huỳnh văn Muôn đảm nhiệm chức vụ Phú Tá Tổng Giám Thị.

Thầy Sum cho biết sau khi hưu trí, thầy Chương khi ở Trảng Bàng, khi về Bà Chiểu. Thầy già yếu, bệnh tật và sau 4/1975, đất đai ở Trảng Bàng bị chiếm hữu, con của thầy Chương là Đại Úy Tăng Kim Châu, sĩ quan Tâm Lý Chiến, bị đi tù cải tạo như thầy Sum. Sau khi ở tù cải tạo ra, thầy Sum nhiều lần đạp xe vào Bà Chiểu thăm thầy Chương, lúc đó thầy Chương đã yếu lắm rồi. Thầy Chương nằm trên bộ ván gỗ, gác hai chân lên chiếc gối dài, định ngồi dậy trò chuyện cùng thầy Sum, nhưng thầy Sum nhanh tay đỡ thầy nằm xuống và tự kéo ghế ngồi kế bên hỏi thăm sức khỏe thầy. Khi thầy Sum ra về, thầy Chương còn nhắc:

- Nhớ bẻ mấy trái mận và khế về cho các cháu.

Thật là tình nghĩa. Cũng may là Đại Úy Tăng Kim Châu đã được ra tù trước khi thầy Chương mất. Dù được thả, Đại Úy Tăng Kim Châu bị kiểm soát chặt chẽ, thất nghiệp, rồi bị đuổi đi Kinh Tế mới như thầy Sum, sau đó phải làm nghề nhiếp ảnh sống lây lất. Thầy Chương mất sau đó vài năm. Thầy Sum và khá đông cựu học sinh Petrus Ký đã dự tang lễ của thầy tại Bà Chiểu.

Phụ chú:

Tập bài viết này có hai bài viết về các thầy Giám Thị tại Petrus Ký. Đó là bài viết này và bài về thầy Nguyễn Gia Tồn.

Còn nhiều vị giám thị của trường được học trò rất nể trọng và quý mến như cô Phạm thị Ngà (hay Cô Bảy, đã qua đời), thầy Đặng văn Cơ (đã qua đời), thầy Huỳnh Kim Báu (San José), thầy Phạm Bình (Milpitas), thầy Nguyễn văn Hiếu (Garden Grove), thầy Nguyễn Thành Sang (Việt Nam), v.v.

Các vị này đều là các giáo sư tiếng tăm của các trường Trung Học bạn trước khi được chuyển về Petrus Ký. Thường thì trong khóa đầu, các vị có thể vừa dạy một vài lớp vừa đảm nhiệm thêm chức vụ Giám Thị.

Rất tiếc vì khung khổ tập bài viết nên không có bài viết cho mỗi thầy cô tuy nhiên hình ảnh của các vị được thể hiện khá đầy đủ trong các bài viết. Xin cảm ơn tất cả các thầy cô.

(1) Bác sĩ Quân Y Đặng Như Tây là vị bác sĩ đã giải phẫu giúp thầy Liêng Khắc Văn, một trong những cựu học sinh và giáo sư Petrus Ký hiện cư ngụ tại Sydney, không mất cánh tay mặt khi thầy Văn ra trận bị thương nặng.

(2) Các thầy Dương Ngọc Sum, Nguyễn Thanh Liêm, Trần văn Nhơn, Bùi Vĩnh Lập, Bùi Trọng Chương, thầy cô Phạm Ngọc Đảnh, hai anh Phạm Hữu Chương, Hoàng Mạnh Hùng Dũng (Petrus Ký 63- 70), Vương Hồng Hải (12B7, Petrus Ký 65 – 72) và Lê Trung Trực (Petrus Ký 67 -74) đã cung cấp tin tức cũng như hình ảnh) bởi.

Tổng Hợp